

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ LA GI  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**Bản án số: 39/2021/HS-ST.**

**Ngày: 12/5/2021.**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đăng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thành và Ông Phan Vũ Anh Kiệt

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Khắc H** (tên gọi khác là: *Bé*), sinh năm 2002, tại Trà Vinh.

Nơi ĐKNKTT: Xã T, Huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Châu Hoàn H, sinh 1967 và bà Nguyễn Thị C, sinh 1969.

Vợ, con: Không có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

\* **Bị hại:** Chị Trần Thị L, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Khu phố 6, P. B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt);

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Võ Văn H1, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Khu phố 2, P. P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt);

\* **Người làm chứng:** 1. Ông Bùi Xuân N (Sáu Ngân), sinh năm 1958. Nơi cư trú: Khu phố 2, P. B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

2. Ông Lý Minh T, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu phố 2, P. B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận (Vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Khắc H có hộ khẩu thường trú tại xã T, Huyện T, tỉnh Trà Vinh nhưng theo gia đình đến thuê phòng trọ số 24 để ở và sinh sống, thuộc dãy nhà trọ của ông Bùi Xuân N, tại khu phố 3, phường B, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Khoảng 22 giờ ngày 07/12/2020, H thấy phòng trọ của chị Trần Thị L (phòng số 23) bên cạnh khóa cửa ngoài, quan sát xung quanh thấy vắng người nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của chị L bán lấy tiền tiêu xài. H về phòng của mình lấy một chiếc kéo cắt sắt (H khai chiếc kéo mua trước đó của một người bán nhôm nhựa) sang cắt ổ khóa phòng chị L. Cắt xong, H đem kéo về phòng cất rồi sang lại phòng chị L lục tìm tài sản, thấy trong tủ đựng quần áo có 02 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, H lấy chiếc điện thoại màu đỏ - tím bỏ vào túi quần đang mặc, còn chiếc điện thoại màu trắng H cầm trên tay, sau đó H lấy tiếp 01 chiếc Ti vi hiệu LG, màu đen, loại 32 inch rồi đi ra ngoài. H đem chiếc Ti vi đến quán cà phê Mật Ngọt (quán đã bỏ hoang, không có người ở, gần khu nhà trọ) cất giấu, và đứng nghe ngóng tình hình. Khoảng 10 phút sau, chị L về phát hiện bị mất tài sản nên báo cho ông N (chủ nhà trọ), thấy vậy H sợ bỏ chạy, trên đường chạy H đã làm rơi chiếc điện thoại Oppo màu trắng vào bụi cây. Khoảng 08 giờ ngày 08/12/2020, H đem chiếc điện thoại trộm được (Oppo màu đỏ - tím) đến tiệm điện thoại di động Sài Gòn – Mobile (trên đường Lê Lợi, phường Phước Hội, thị xã La Gi) của ông Võ Văn H1 để cầm cố lấy 1.000.000 đồng. Số tiền này H mua 01 chiếc điện thoại bàn phím hiệu Masstel, màu xanh - đen với giá 150.000 đồng, còn lại 850.000 đồng mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Sau đó do sợ bị phát hiện bắt giữ nên khoảng 07 giờ ngày 09/12/2020 H gọi điện thoại cho ông Lý Minh T (người quen với H), nhờ ông T qua bên quán cà phê M.N lấy chiếc Ti vi do H cất giấu mang trả lại cho chị L, anh T báo ông N và cả hai đến quán cà phê lấy lại chiếc Ti vi trên giao nộp cho Công an. Quá trình điều tra Nguyễn Khắc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 94 ngày 11/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã La Gi xác định: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ tím, có giá trị 1.800.000 đồng; 01 chiếc Tivi hiệu LG, màu đen, 32 inch, có giá trị 800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 2.600.000 đồng; riêng chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng do không có tài sản, thông tin nên Hội đồng định giá không có cơ sở định giá.

Vật chứng vụ án, gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ tím; 01 chiếc Tivi hiệu LG, màu đen, 32inch; 01 cây kéo bằng kim loại, màu xám và 01 chiếc điện thoại hiệu Masstel, màu xanh - đen. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu trắng, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ tím; 01 chiếc Tivi hiệu LG, màu đen, 32 inch cho chị Trần Thị L.

Riêng 01 chiếc kéo bằng kim loại, màu xám; 01 chiếc điện thoại hiệu Masstel, màu xanh – đen, hiện đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi quản lý theo luật định.

**Về dân sự:** Bị hại chị Trần Thị L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân của bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 08/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Nguyễn Khắc H, về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

\*Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

\*Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

\*Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H từ: 09 – 12 tháng tù;

\* Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy chiếc kéo bằng kim loại, màu xám do không có giá trị sử dụng;

Riêng chiếc điện thoại hiệu Masstel, màu xanh – đen, do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu sung công.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khắc H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, bản Cáo Trạng của Viện kiểm sát; đồng ý với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đối đáp. Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:***

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Bị hại chị Trần Thị L; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn H1; Người làm chứng ông Bùi Xuân N, có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng ông Lý Minh T vắng mặt không lý do. Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy, việc vắng mặt của những người trên không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã khai đầy đủ thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét vụ án là phù hợp với quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung: Xét thấy, lời khai của bị cáo Nguyễn Khắc H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 07/12/2020, Nguyễn Khắc H đã có hành vi cắt khóa cửa, đột nhập vào phòng trọ, lén lút lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo (một chiếc màu đỏ, tím; một chiếc màu trắng) và 01 chiếc Tivi hiệu LG, loại 32 inch của chị Trần Thị L, tại khu phố 3, phường B, thị xã L. Trong lúc tẩu thoát H đã làm rơi mất một chiếc điện thoại di động màu trắng, còn lại chiếc điện thoại màu đỏ tím và chiếc Ti vi đã bị Công an thu giữ sau đó. Tổng giá trị tài sản chiếc điện thoại Oppo màu đỏ, tím và chiếc Ti vi (tài sản đã thu giữ) là 2.600.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Khắc H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị 2.600.000 đồng, như vậy hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo Trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Nguyễn Khắc H về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo H đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự của địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, chỉ vì cần tiền mua ma túy sử dụng, và tiêu xài cá nhân mà bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời còn giúp bị cáo cai nghiện ma túy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu đỏ tím; 01 chiếc Tivi hiệu LG, màu đen, 32 inch cho bị hại chị Trần Thị L là phù hợp.

Riêng chiếc kéo bằng kim loại, màu xám không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy;

Đối với chiếc điện thoại hiệu Masstel, màu xanh – đen (điện thoại bàn phím) do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Về dân sự: Bị hại chị Trần Thị L và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn H1 không có yêu cầu giải quyết bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Việc ông Võ Văn H1 cầm cố chiếc chiếc điện thoại do H bán, ông H1 không biết tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Võ Văn H1 là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

**Căn cứ vào:** - Khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 47 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Khắc H (Bé) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.**

**Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H **12 (mười hai)** tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

**Về xử lý vật chứng:** Tịch thu, tiêu hủy cây kéo bằng kim loại, màu xám; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại (điện thoại bàn phím) hiệu Masstel, màu xanh – đen (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2021 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi).

**Về án phí:** Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2021). Riêng bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. La Gi;
- Chi cục THADS tx. La Gi;
- Công an tx. La Gi;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Bùi Đăng**

